ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN
Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 593 /QĐ-UBND ngày 28 /3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung, hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, hỗ trợ; phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 07/2023/TT-BCT ngày 23/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực công thương; việc xây dựng vị trí việc làm của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch nhằm xác định số lượng người làm việc gắn với từng vị trí việc làm là cơ sở để cấp có thẩm quyền bổ sung nguồn nhân lực, bố trí số lượng người làm việc, phù hợp với cơ cấu tổ chức, bộ máy của cơ sở, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Đề án vị trí việc làm là cơ sở để Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thực hiện công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng viên chức có đủ tiêu chuẩn đảm đương công việc phù hợp với vị trí việc làm, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức. Do đó, việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch là cần thiết.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

3. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

4. Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

5. Thông tư số 07/2023/TT-BCT ngày 23/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực công thương;

6. Quyết định số 1725/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ Tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Lạng Sơn;

7. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý;

8. Văn bản số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức;

9. Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Lạng Sơn.

III. THỐNG KÊ VÀ PHÂN NHÓM CÔNG VIỆC THEO CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TÍNH CHẤT, MỨC ĐỘ PHỨC TẠP

TT	Nhóm công việc	Thống kê công việc
1	Lãnh đạo, quản lý	1. Điều hành hoạt động chung của đơn vị, chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị; Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; Quản lý viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, tài liệu của đơn vị theo quy định. 2. Chỉ đạo, thực hiện các lĩnh vực công tác của đơn vị theo sự phân công trên các lĩnh vực Đầu tư, Thương mại và Du lịch...; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác để xử lý những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.
2	Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	1. Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án; tổng hợp, đề xuất kiến nghị việc thực hiện cơ chế, chính sách về xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, khuyến công và tiết kiệm năng lượng của tỉnh 2. Tổ chức tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về cơ chế, chính sách, chương trình hỗ trợ, khuyến khích, môi trường đầu tư kinh doanh và định hướng thu hút của tỉnh về đầu tư, khuyến công, thương mại, du lịch và tiết kiệm năng lượng. Xúc tiến, quảng bá tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa của tỉnh ở trong nước và ngoài nước. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức xã hội về du lịch, vận

TT	Nhóm công việc	Thống kê công việc
		động tổ chức, cá nhân tự giác và tích cực tham gia giữ gìn nếp sống văn minh nơi công cộng, vệ sinh môi trường, bảo vệ an ninh trật tự, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong các hoạt động khai thác, phát triển du lịch của địa phương. 3. Tổ chức các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ, tư vấn và cung cấp các dịch vụ, xây dựng, quảng bá sản phẩm có liên quan đến đầu tư, khuyến công, thương mại và du lịch trên địa bàn tỉnh; tổ chức, tham gia các hội chợ, triển lãm, sự kiện du lịch quy mô tỉnh, liên vùng, quốc gia, quốc tế; khảo sát, thu thập dữ liệu, tài liệu, điều tra tài nguyên du lịch, thị trường du lịch; hỗ trợ khách du lịch và phát triển du lịch cộng đồng của địa phương. Tư vấn đấu thầu lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư. 4. Nghiên cứu, tổ chức khảo sát, thu thập, cung cấp, trao đổi thông tin trong và ngoài nước về đầu tư, khuyến công, thương mại, du lịch; xây dựng cơ sở dữ liệu, thương hiệu và ngành hàng, nghiên cứu, dự báo, mở rộng thị trường để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và tư vấn cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về lĩnh vực đầu tư, khuyến công, thương mại và du lịch; hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án khi có nhu cầu. 5. Tổ chức hoặc hỗ trợ tổ chức các hoạt động khảo sát, học tập kinh nghiệm, hội thi, hội thảo, hội nghị chuyên đề, hội chợ, triển lãm, các sự kiện, diễn đàn để lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan chức năng làm việc, gặp gỡ các doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài nước; tổ chức đón tiếp, bố trí chương trình cho các doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan trong và nước ngoài đến tìm hiểu môi trường, tìm kiếm cơ hội kinh doanh đầu tư, thương mại, du lịch nhằm phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, khuyến công, thương mại, du lịch của tỉnh. 6. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, khuyến công và tiết kiệm 4 năng lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý về xúc tiến, năng lực cho các doanh nghiệp, hợp tác xã theo chỉ đạo của tỉnh, theo nhu cầu của thị trường và yêu cầu của các hiệp hội, hội ngành hàng và doanh nghiệp; hỗ trợ phát triển nhân lực về xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tỉnh. 7. Tổ chức thực hiện các chương trình hợp tác với các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp các

TT	Nhóm công việc	Thống kê công việc
		hiệp hội doanh nghiệp, hội ngành hàng,...; thực hiện các hoạt động giao lưu, hợp tác với các tổ chức xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trong nước và nước ngoài nhằm đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến của tỉnh. Bảo vệ, tôn tạo, phát triển giá trị tài nguyên du lịch của địa phương. 8. Nghiên cứu, xây dựng, biên tập, chỉnh lý các tài liệu, thông tin, phát hành ấn phẩm, các bản tin về đầu tư, thương mại, khuyến công và du lịch của tỉnh; xây dựng và điều hành trang thông tin điện tử về đầu tư, thương mại, du lịch; quản lý đường dây hỗ trợ doanh nghiệp. Xây dựng, cung cấp ấn phẩm, vật phẩm xúc tiến du lịch dưới hình thức kỹ thuật số, bản in, các chất liệu và hình thức khác. 9. Cung cấp dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực đầu tư. 10. Thực hiện các hoạt động tư vấn phát triển công nghiệp và tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh. 11. Là đầu mối tập hợp thông tin, ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức và tham gia ý kiến với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc xử lý các kiến nghị của doanh nghiệp và đề xuất các giải pháp xử lý vướng mắc, hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, môi trường kinh doanh của tỉnh.
3	Chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	1. Tham mưu cho Giám đốc về công tác Hành chính - Tổng hợp, tài chính, kế toán của đơn vị. 2. Tham mưu cho Giám đốc về công tác tổ chức bộ máy, bảo vệ chính trị nội bộ, bí mật nhà nước, tổ chức cán bộ, kế toán tài vụ, hành chính quản trị và các chế độ khác đối với cán bộ, viên chức Trung tâm. 3. Tổng hợp trình Lãnh đạo Trung tâm và theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các chương trình công tác của Trung tâm; báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành và tình hình thực hiện quy chế làm việc 6 tháng, tổng kết năm của Trung tâm; các báo cáo định kỳ của Trung tâm (định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu), báo cáo phục vụ các cuộc họp giao ban và các báo cáo khác theo yêu cầu của Giám đốc. Tham mưu cho Giám đốc ban hành Kết luận các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất. 4. Giúp Giám đốc duy trì, chấp hành các nội quy, quy chế của cơ quan; theo dõi và đôn đốc các phòng chuyên môn

TT	Nhóm công việc	Thống kê công việc
		thực hiện các quyết định, kết luận của Lãnh đạo Trung tâm.
4	Hỗ trợ, phục vụ	1. Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ trụ sở đơn vị. 2. Thực hiện vệ sinh cơ quan. 3. Thực hiện nhiệm vụ lái xe, bảo quản theo phân công.

IV. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 04 vị trí.

1.1. Vị trí Giám đốc;

1.2. Vị trí Phó Giám đốc;

1.3. Vị trí Trưởng phòng;

1.4. Vị trí Phó Trưởng phòng.

2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 13 vị trí.

2.1. Vị trí Chuyên viên Hỗ trợ doanh nghiệp ;

2.2. Vị trí Chuyên viên Tư vấn, hỗ trợ đầu tư, đấu thầu;

2.3. Vị trí Chuyên viên Bảo vệ tôn tạo tài nguyên và môi trường du lịch;

2.4. Vị trí Chuyên viên Thông tin truyền thông du lịch;

2.5. Vị trí Chuyên viên Xúc tiến du lịch;

2.6. Vị trí Chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại hạng II;

2.7. Vị trí Chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại hạng III;

2.8. Vị trí Xúc tiến thương mại và đầu tư hạng II;

2.9. Vị trí Xúc tiến thương mại và đầu tư hạng III;

2.10. Vị trí Khuyến công hạng II;

2.11. Vị trí Khuyến công hạng III;

2.12. Vị trí Hỗ trợ điện lực và năng lượng tái tạo hạng II;

2.13. Vị trí Hỗ trợ điện lực và năng lượng tái tạo hạng III.

3. Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung: 05 vị trí.

3.1. Chuyên viên về tổng hợp;

3.2. Chuyên viên về hành chính - văn phòng;

3.3. Kế toán viên;

3.4. Văn thư viên;

3.5. Chuyên viên về thủ quỹ.

4. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí

4.1. Nhân viên lái xe;

4.2. Nhân viên phục vụ;

4.3. Nhân viên bảo vệ.

(Có Bản mô tả vị trí việc làm của từng vị trí đính kèm)

V. TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CƠ CẤU THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Tổng hợp vị trí việc làm

a) Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý

TT	Tên vị trí việc làm	Ghi chú
1	Giám đốc	
2	Phó Giám đốc	
3	Trưởng phòng	
4	Phó Trưởng phòng	

b) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành

TT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng chức danh nghề nghiệp	Ghi chú
1	Chuyên viên Hỗ trợ doanh nghiệp	Chuyên viên	
2	Chuyên viên về tư vấn, hỗ trợ đầu tư, đấu thầu	Chuyên viên	
3	Chuyên viên bảo vệ tôn tạo tài nguyên và môi trường du lịch	Chuyên viên	
4	Chuyên viên về Thông tin truyền thông du lịch	Chuyên viên	
5	Chuyên viên về xúc tiến du lịch	Chuyên viên	
6	Chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại hạng II	Hạng II	
7	Chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại hạng III	Hạng III	
8	Xúc tiến thương mại và đầu tư hạng II	Hạng II	
9	Xúc tiến thương mại hạng và đầu tư III	Hạng III	

TT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng chức danh nghề nghiệp	Ghi chú
10	Khuyến công hạng II	Hạng II	
11	Khuyến công hạng III	Hạng III	
12	Hỗ trợ điện lực và năng lượng tái tạo hạng II	Hạng II	
13	Hỗ trợ điện lực và năng lượng tái tạo hạng III	Hạng III	

c) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung

TT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng chức danh nghề nghiệp	Ghi chú
1	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	
2	Chuyên viên về hành chính - tổng hợp	Chuyên viên	
3	Kế toán viên	Kế toán viên	
4	Văn thư viên	Văn thư viên	
5	Chuyên viên về thủ quỹ	Chuyên viên	

d) Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ:

1. Nhân viên Lái xe;

2. Nhân viên Phục vụ;

3. Nhân viên Bảo vệ.

2. Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tương ứng vị trí việc làm

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Văn bản số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức; trên cơ sở số lượng người được giao của cấp có thẩm quyền, xác định tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch cụ thể như sau:

- Tỷ lệ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 50%.

- Tỷ lệ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở xuống: 50%.

(Cơ cấu trên không bao gồm viên chức quản lý).